

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN ĐƯỚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 21/7/2017
V/v “*Tranh chấp ly hôn và nuôi
con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC, TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Phúc.
2. Bà Phan Thị Hồng Diễm.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Đước.

Ngày 21 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 251/2017/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2017 về “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2017/QĐXXST – HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trương Thị L**, sinh năm: 1983 (Có mặt).

Bị đơn: Anh **Lê Chí Đ**, sinh năm 1984 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Trương Thị L trình bày như sau: Chị L cùng với anh Lê Chí Đ xác lập quan hệ hôn nhân từ năm 2005 và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 17, do Ủy ban nhân dân xã Phước Tuy, huyện Cần Đước, cấp ngày 05/4/2005. Sau ngày cưới, cuộc sống vợ chồng có hạnh phúc được một thời gian dài, về sau này thì mới phát sinh mâu thuẫn tình cảm vợ chồng. Nguyên nhân, do tính tình của vợ chồng không hợp nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Ngoài ra, anh Đ sau khi uống rượu về nhà có lời nói không hay và có lần bạo hành đối với chị. Mỗi lần như vậy, Chị L thường hay đi về bên nhà cha mẹ sinh sống được một thời gian rồi quay về và vợ chồng tiếp tục chung sống. Hiện tại, Chị L với anh Đ vẫn còn sống chung nhà, Chị L vẫn còn tình cảm vợ chồng với anh Đ nhưng không thể tiếp tục chung sống với anh Đ được nữa vì anh Đ đã có tình cảm với người phụ nữ khác, nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Giữa Chị L với anh Đ có 02 con người chung tên Lê Thanh Thúy Vy, sinh ngày 14/11/2005 và Lê Thị Thu Hà, sinh ngày 08/6/2008, hiện đang ở chung nhà với Chị L, anh Đ. Nếu được Toà án giải quyết cho ly hôn, Chị L yêu cầu được nuôi cả hai người con chung và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về chia nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Lê Chí Đ trình bày trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa thống nhất với phần trình bày của Chị L như sau: Thời gian xác lập quan hệ hôn nhân, đăng ký kết hôn, con chung và một phần của nguyên nhân mâu thuẫn tình cảm vợ chồng là anh Đ có bạo hành đối với Chị L do Chị L không tôn trọng anh Đ, mọi việc trong gia đình Chị L tự ý quyết định. Anh Đ không đồng ý ly hôn theo yêu cầu khởi kiện của Chị L, vì anh Đ vẫn còn tình cảm vợ chồng với Chị L và mong muốn Chị L tạo cơ hội hàn gắn tình cảm vợ chồng để tiếp tục chung sống lo cho con chung. Về người phụ nữ khác như Chị L trình bày anh Đ thừa nhận là có, nhưng chỉ là bạn bè, mới quen biết trong thời gian giữa Chị L với anh Đ ly thân, anh Đ hứa sẽ chấm dứt mối quan hệ với người này. Còn nếu Toà án giải quyết cho ly hôn, anh Đ thống nhất với Chị L về yêu cầu nuôi con của Chị L và để lại nhà cửa cho Chị L ở để nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết của Toà án:

Chị Trương Thị L khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với anh Lê Chí Đ có nơi cư trú tại: Ấp A, xã B, huyện C, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Cần Đức, tỉnh Long An được pháp luật quy định tại các Điều 28, 35, 36 và 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

2] Về nội dung tranh chấp: Chị L với anh Đ có một thời gian dài chung sống và có hạnh phúc. Tuy nhiên, cũng thường xuyên có phát sinh mâu thuẫn tình cảm vợ chồng với nhau, rồi lại tiếp tục chung sống. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là những mâu thuẫn nhỏ trong đời sống vợ chồng, nhưng cả anh Đ và Chị L không tìm được biện pháp để khắc phục. Chị L khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn với anh Đ, nhưng khẳng định tình cảm vợ chồng vẫn còn, còn anh Đ không đồng ý ly hôn và yêu cầu được hàn gắn lại tình cảm vợ chồng về tiếp tục chung sống để nuôi con. Xét thấy rằng, tình cảm vợ chồng giữa Chị L với anh Đ vẫn còn và còn có khả năng để hàn gắn tình cảm vợ chồng để tiếp tục chung sống nuôi con chung. Căn cứ vào Điều 51 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của Chị L đối với anh Đ.

[3] Về nuôi con chung: Do yêu cầu ly hôn của Chị L không được chấp nhận, nên yêu cầu về con chung không xem xét.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
Chị Trương Thị L phải chịu án phí để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều Điều 28, 35, 36, 39 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn và nuôi con chung của chị Trương Thị L đối với anh Lê Chí Đ.

2. Về án phí: Chị Trương Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000074 ngày 06/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Đức do chị Trương Thị L đã nộp sang án phí sung công quỹ Nhà nước.

Đương sự có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Đức;
- CCTHADS huyện Cần Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thiện Tâm